

Số: 797/2025/NQ-HĐND

Hưng Yên, ngày 09 tháng 12 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức học phí đối với các cơ sở giáo dục công lập và mức hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông trong các cơ sở giáo dục dân lập, tư thục trên địa bàn tỉnh Hưng Yên từ năm học 2025-2026

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14;

Căn cứ Luật Giá số 16/2023/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 217/2025/QH15 của Quốc hội về miễn, hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông trong cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Nghị định số 238/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Xét Tờ trình số 103/TTr-UBND ngày 04 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết quy định mức học phí đối với các cơ sở giáo dục công lập và mức hỗ trợ học phí đối với các cơ sở giáo dục dân lập, tư thục trên địa bàn tỉnh Hưng Yên từ năm học 2025-2026; Báo cáo thẩm tra số 396/BC-BVHXXH ngày 05 tháng 12 năm 2025 của Ban Văn hóa-Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận và kết quả biểu quyết của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức học phí đối với các cơ sở giáo dục công lập và mức hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông trong các cơ sở giáo dục dân lập, tư thục trên địa bàn tỉnh Hưng Yên từ năm học 2025-2026.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức học phí đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập được nhà nước đảm bảo toàn bộ hoặc một phần chi thường xuyên (sau đây gọi tắt là các cơ sở giáo dục công lập) và mức hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông trong các cơ sở giáo dục dân lập, tư thục trên địa bàn tỉnh Hưng Yên từ năm học 2025-2026 theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 4 và Điều 8 Nghị định số 238/2025/NĐ-CP quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo.

2. Đối tượng áp dụng

a) Trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông trong cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

b) Các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan trong quản lý, thực hiện chính sách miễn, hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông trong cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

Điều 2. Mức học phí đối với cơ sở giáo dục công lập

1. Mức học phí đối với cơ sở giáo dục công lập từ năm học 2025-2026 như sau:

Đơn vị tính: Nghìn đồng/người học/tháng

Số TT	Cấp học	Mức học phí theo vùng	
		Các phường	Các xã
1	Mầm non	125	100
2	Tiểu học	125	100
3	Trung học cơ sở	125	100
4	Trung học phổ thông	195	180

2. Mức học phí theo hình thức học trực tuyến (học online) tại cơ sở giáo dục công lập bằng 70% mức học phí quy định tại khoản 1 Điều này trong trường hợp học trực tuyến (online) mà số ngày học trong tháng trên 80% tổng số ngày học trung bình/tháng của năm học.

3. Cơ sở giáo dục thường xuyên, cơ sở đào tạo khác thực hiện chương trình giáo dục phổ thông được áp dụng mức học phí tương đương với cơ sở giáo dục phổ thông công lập cùng cấp học.

4. Mức học phí quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này là mức ngân sách nhà nước thực hiện cấp bù tiền học phí cho cơ sở giáo dục công lập khi thực hiện chính sách miễn học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông trong cơ sở giáo dục công lập thuộc hệ thống giáo dục quốc dân trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

Điều 3. Mức hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông trong các cơ sở giáo dục dân lập, tư thục

Mức học phí quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 2 Nghị quyết này là mức ngân sách nhà nước hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông trong các cơ sở giáo dục dân lập, tư thục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân tương ứng với các vùng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

Điều 4. Thời gian cấp bù, hỗ trợ học phí

Theo thời gian học thực tế nhưng không quá 9 tháng/năm học. Không cấp bù, hỗ trợ học phí trong thời gian không tổ chức dạy học. Trường hợp xảy ra tình trạng khẩn cấp theo quy định của pháp luật, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định cụ thể thời gian hỗ trợ, mức hỗ trợ học phí đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày 20 tháng 12 năm 2025 và thay thế Nghị quyết số 465/2024/NQ-HĐND ngày 06 tháng 6 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên (cũ) quy định về mức thu học phí đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Bình (cũ) quy định mức học phí đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập chưa tự đảm bảo chi thường xuyên trên địa bàn tỉnh Thái Bình từ năm học 2024-2025.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu các văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu để áp dụng tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung, thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật mới thì áp dụng theo các văn bản mới.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật. Từ năm học 2026-2027 đến năm học 2035-2036, căn cứ tình hình kinh tế-xã hội, tốc độ tăng chỉ số giá tiêu dùng, tốc độ tăng trưởng kinh tế hằng năm của tỉnh, trường hợp thấy cần thiết, tham mưu Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành Nghị quyết thay thế.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên Khóa XVII Kỳ họp thứ 34 thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2025./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ủy ban Công tác đại biểu của Quốc hội;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo (Vụ pháp chế);
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính);
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND, UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Sở Tư pháp (Cơ sở dữ liệu Quốc gia về pháp luật);
- Kiểm toán Nhà nước khu vực XI;
- Kho bạc Nhà nước khu vực IV;
- Đảng ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các xã, phường;
- Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh Hưng Yên;
- Cổng thông tin điện tử UBND tỉnh Hưng Yên;
- Báo và PTTH Hưng Yên;
- Lưu: VT, CV^{Thủy}.

CHỦ TỊCH

Trần Quốc Văn

